

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**  
**CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ**  
**thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ**  
**lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030**

-----

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Cần Thơ xây dựng Chương trình hành động với những nội dung cụ thể sau:

**I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Chương trình hành động nhằm cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết nhiệm kỳ 2020 - 2025 của thành phố Cần Thơ, tỉnh Sóc Trăng và tỉnh Hậu Giang; bám sát mục tiêu, quan điểm phát triển, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp thực hiện phù hợp với tình hình phát triển thành phố Cần Thơ giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2. Chương trình hành động đề ra những nhiệm vụ, đề án, dự án, công trình quan trọng trong giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045, phân công rõ trách nhiệm cụ thể, nguồn lực, tiến độ và các điều kiện cần thiết để thực hiện làm căn cứ để các cấp, các ngành, địa phương thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình hành động, yêu cầu cấp ủy, tổ chức đảng phải nghiêm túc quán triệt sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương và Thành ủy, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết đã đề ra.

**II- NỘI DUNG**

1. Triển khai, nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030

Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Chỉ thị và Kế hoạch cụ thể để lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, bảo đảm việc tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết được thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả.

Các cấp ủy, tổ chức đảng xác định đây là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, có ý nghĩa quan trọng, nhằm tạo sự thống nhất cao về ý chí và hành động trong toàn Đảng bộ, củng cố niềm tin, huy động sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân, góp phần đưa Nghị quyết vào cuộc sống. Xây dựng và ban hành các Nghị quyết chuyên đề mang tính đột phá nhằm cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 ngay từ đầu nhiệm kỳ.

## **2. Xây dựng Quy chế, Chương trình làm việc và Chương trình kiểm tra, giám sát**

Ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy và Thường trực Thành ủy khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy trách nhiệm tập thể và cá nhân, nhất là người đứng đầu.

Xây dựng Chương trình làm việc toàn khóa và hàng năm của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Cần Thơ khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 xác định rõ trọng tâm, trọng điểm trong từng giai đoạn. Đồng thời, xây dựng Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hàng năm, tập trung vào những lĩnh vực, nhiệm vụ then chốt, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội.

## **3. Các nhiệm vụ chủ yếu**

***3.1. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng***

- Kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng, nâng cao lập trường, bản lĩnh chính trị, trình độ, trí tuệ, tính chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên các cấp.

- Thực hành dân chủ gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương.

- Đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo, nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, tạo chuyển biến trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên.

- Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác

các quan điểm sai trái, thù địch. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, tác phong công tác, đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, chất lượng sinh hoạt chi bộ, thực hiện nghiêm tự phê bình và phê bình.

- Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp, đặc biệt là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu cấp ủy ngang tầm nhiệm vụ, có cơ chế đột phá trong thu hút, sử dụng, trọng dụng nhân tài. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong và ngoài nước, nâng cao trình độ ngoại ngữ và đào tạo tiếng đồng bào dân tộc thiểu số (Khmer, Hoa,...) cho cán bộ, công chức, viên chức.

- Tăng cường trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng. Kết hợp kiểm tra thường xuyên với chuyên đề, phát hiện, chấn chỉnh vi phạm.

- Thực hiện công tác đối thoại, tiếp công dân, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo.

- Đổi mới phương thức và nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của công tác dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Nâng cao chất lượng ban hành văn bản của hệ thống chính trị, bảo đảm đồng bộ, khả thi, gắn với tổ chức thực hiện.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền đi đôi với kiểm soát quyền lực, kiểm tra, giám sát và giải trình; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số trong Đảng; lãnh đạo, chỉ đạo đơn giản hóa thủ tục hành chính, nhất là trong quản lý, điều hành.

### ***3.2. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo đột phá cho phát triển thành phố***

- Kiến nghị Trung ương tổng kết Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị khóa XIII về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và đánh giá, đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 45/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về thí

điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Cần Thơ.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành các cơ chế, chính sách nhằm thu hút tối đa các nguồn lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ nhu cầu phát triển.

- Phát triển các vùng kinh tế, mô hình kinh tế mới, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

### ***3.3. Phát triển kinh tế nhanh và bền vững***

- Đề xuất cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch trên cơ sở tích hợp quy hoạch của 03 địa phương, triển khai hiệu quả các quy hoạch đã được phê duyệt; phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế, tạo bứt phá trong phát triển. Rà soát các loại quy hoạch đảm bảo thống nhất, đồng bộ, mở rộng không gian phát triển.

- Triển khai các chương trình, đề án, dự án, các nhiệm vụ ưu tiên, trọng tâm và đột phá theo quy hoạch và định hướng phát triển; thu hút nguồn lực để thực hiện các ngành, lĩnh vực tiềm năng, lợi thế mang tính lan tỏa, dẫn dắt vùng.

- Phối hợp chặt chẽ với các ban, bộ, ngành Trung ương huy động các nguồn lực xây dựng và nâng cấp các dự án trọng điểm cấp quốc gia trên địa bàn thành phố; đầu tư các tuyến đường tỉnh, các nút giao thông trọng điểm, các tuyến đường trục chính đô thị nhằm thúc đẩy liên kết vùng, nội vùng.

- Khai thác hiệu quả các ngành kinh tế biển, giao thông đường thủy và hệ thống logistics; hình thành các cụm kinh tế biển đa ngành, gắn với xây dựng Trung tâm kinh tế biển tại các xã, phường ven biển; tạo hành lang giao thông đường bộ ven biển, chuỗi đô thị ven biển; phát triển nuôi trồng thủy sản.

- Phát triển hạ tầng giao thông hàng không, khai thác đường bay quốc tế, hình thành các dịch vụ hàng không hướng tới phát triển khu thương mại tự do tại khu vực sân bay; thu hút đầu tư phát triển các sân bay và vùng nước dành cho thủy phi cơ tại các khu vực có tiềm năng về du lịch trên địa bàn theo quy hoạch.

- Kiến nghị Trung ương sớm đầu tư, xây dựng tuyến đường sắt kết nối thành phố Hồ Chí Minh với các tỉnh trong vùng đồng bằng sông Cửu Long (vùng); thành phố nghiên cứu quy hoạch, xây dựng hệ thống nhà ga, tuyến đường sắt gắn kết với các trục động lực phát triển, các trung tâm đô thị của thành phố.

- Phát triển đô thị sinh thái, văn minh, bền vững theo hướng mở rộng, tăng cường kết nối với vùng phụ cận, dọc theo các trục hành lang kinh tế, gắn với các trục giao thông, nhà ga đường sắt, sân bay.

- Thực hiện các biện pháp để quản lý và nuôi dưỡng nguồn thu ngân sách, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời theo quy định của pháp luật.

- Thu hút các nhà đầu tư chiến lược, tạo sự đột phá cho những lĩnh vực được xác định có lợi thế cạnh tranh, là mũi nhọn cho tăng trưởng kinh tế thành phố.

- Hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, phục vụ kịp thời cho nhu cầu phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

- Phát triển các vùng kinh tế, trực hành lang phát triển công nghiệp, trung tâm thương mại, trung tâm đầu mối tiêu thụ các sản phẩm chủ lực của vùng thúc đẩy lưu thông hàng hóa.

- Phát triển các sản phẩm du lịch đặc thù; kết hợp phát triển du lịch với tổ chức các sự kiện văn hóa, lễ hội truyền thống, lễ hội của đồng bào dân tộc thiểu số, đầu tư hoàn thiện các thiết chế văn hóa, di tích lịch sử nhằm thu hút du khách trong nước và quốc tế.

- Thực hiện có hiệu quả chương trình, đề án, dự án, kế hoạch trên lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; đầu tư hệ thống các công trình thủy lợi, nước sạch nông thôn, xây dựng nông thôn mới bền vững.

- Chủ động phối hợp với các ban, bộ, ngành Trung ương, địa phương xây dựng cơ sở dữ liệu nhằm tăng cường khả năng tiếp cận và chia sẻ thông tin vùng, tạo thuận lợi trong việc phối hợp quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Huy động nguồn lực, phát huy tiềm năng, lợi thế để tăng cường liên kết vùng, nhất là liên kết với Thành phố Hồ Chí Minh, Tây Ninh và các tỉnh lân cận để phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là phát triển du lịch; nâng cao vai trò của Hội đồng điều phối vùng.

### ***3.4. Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học, công nghiệp, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số***

- Nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ vào các ngành kinh tế trụ cột, phát triển Cần Thơ thành trung tâm nghiên cứu khoa học lớn của vùng.

- Thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động các cơ quan của hệ thống chính trị.

- Thu hút đầu tư từ các tập đoàn, doanh nghiệp công nghệ thông tin trong và ngoài nước đầu tư, kinh doanh vào khu công nghệ thông tin tập trung, khu công nghệ số tập trung, khu công nghệ cao...

- Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số doanh nghiệp, hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp; tổ chức phong trào “Bình dân học vụ số”.

### ***3.5. Quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu***

- Thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Trung ương, thành phố về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Xây dựng quy hoạch, kế hoạch, huy động, sử dụng nguồn vốn đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng giao thông, phòng, chống và khắc phục sạt lở kênh, rạch, bờ sông, bờ biển, xâm nhập mặn, thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm phát thải khí nhà kính.

### ***3.6. Phát triển toàn diện văn hóa và con người Cần Thơ***

- Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, đáp ứng nhu cầu thụ hưởng của người dân.

- Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số; xây dựng và hoàn thiện các chuẩn mực về đạo đức của cán bộ, đảng viên, các tiêu chí về xây dựng gia đình văn hóa, các cơ quan, đơn vị văn hóa.

- Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, huy động nguồn lực, đẩy nhanh phát triển kinh tế - xã hội ở vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào tôn giáo, tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo sinh hoạt theo đúng quy định của pháp luật.

- Xây dựng con người Cần Thơ giàu bản sắc, có lý tưởng cách mạng, có đạo đức, trí tuệ.

### ***3.7. Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực***

- Đổi mới nội dung, phương pháp, chương trình nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; phát triển chương trình hợp tác, liên kết đào tạo trong nước và quốc tế để đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ nhu cầu phát triển của thành phố và vùng.

- Phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; đào tạo, chuẩn bị nguồn nhân lực số, kỹ năng số cho phát triển kinh tế - xã hội.

- Triển khai phong trào khuyến học, khuyến tài, ý thức tự học tập, học tập suốt đời, tự trau dồi kiến thức, nâng cao trình độ.

### ***3.8. Quản lý phát triển xã hội bền vững, đảm bảo tiến bộ, công bằng xã hội***

- Phát triển kinh tế đi đôi với thực hiện chính sách xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân.
- Thu hút, đầu tư hoàn thiện hệ thống y tế các cấp, nhất là các bệnh viện chuyên khoa theo quy hoạch; đào tạo nguồn nhân lực y tế chất lượng cao, xây dựng và nhân rộng mô hình “Bác sỹ gia đình” cho thành phố, vùng và cả nước.
- Chăm lo tốt cho gia đình chính sách, người có công với cách mạng, các chính sách trợ giúp thường xuyên và đột xuất đối với các đối tượng yếu thế trong xã hội.

### ***3.9. Tăng cường quốc phòng, an ninh, xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại***

- Triển khai thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị, chiến lược, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ công tác quân sự, quốc phòng, địa phương.
- Thực hiện tốt chủ trương xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân hiện đại, thể trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thể trận an ninh nhân dân, gắn với xây dựng thể trận lòng dân vững chắc; xây dựng lực lượng vũ trang thành phố vững mạnh, cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.
- Tập trung đầu tư xây dựng khu vực phòng thủ, xây dựng hệ thống phòng thủ dân sự vững chắc.
- Thực hiện tốt công tác bảo vệ an ninh, trật tự từ sớm, từ xa, ngay từ cơ sở; chủ động nắm chắc tình hình, xử lý hiệu quả các vấn đề phức tạp về an ninh, trật tự và chủ động ứng phó với các mối đe dọa an ninh phi truyền thống.

### ***3.10. Đẩy mạnh triển khai đồng bộ, hiệu quả hoạt động đối ngoại***

- Thực hiện hiệu quả công tác đối ngoại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng trong tình hình mới theo tinh thần Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XIII.
- Xây dựng chiến lược, triển khai các chương trình, đề án, dự án, thực hiện các thỏa thuận, hiệp định hợp tác kinh tế quốc tế và nguồn lực từ các chương trình, sáng kiến hợp tác trong khuôn khổ các cơ chế hợp tác, các tổ chức, hiệp hội quốc tế mà thành phố là thành viên.

- Thu hút các nguồn lực quốc tế để phát triển kinh tế - xã hội, nhất là các dự án lớn thuộc lĩnh vực ưu tiên của thành phố.

- Vận động người Việt Nam ở nước ngoài tuyên truyền, quảng bá, đầu tư; đa dạng hóa các hoạt động đoàn kết, hữu nghị, hợp tác giữa Nhân dân thành phố Cần Thơ và Nhân dân các nước trên thế giới.

#### **4. Về các khâu đột phá**

**4.1.** Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; tăng cường nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong tất cả các lĩnh vực; triển khai hiệu quả hợp tác quốc tế để thu hút nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội và quảng bá hình ảnh của thành phố Cần Thơ trong khu vực và quốc tế.

**4.2.** Đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đặc biệt là hạ tầng giao thông; hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số; hạ tầng các khu, cụm công nghiệp và công nghệ thông tin tập trung; thu hút đầu tư, xây dựng các trung tâm logistics hiện đại, gắn với cảng biển và cảng hàng không quốc tế.

**4.3.** Tập trung củng cố, phát triển mới doanh nghiệp tư nhân; xây dựng, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách, đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo điều kiện để doanh nghiệp tư nhân phát triển góp phần vào sự phát triển của thành phố.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 được tổ chức triển khai quán triệt, thực hiện trong toàn Đảng bộ và Nhân dân thành phố, góp phần tạo sự thống nhất trong nhận thức, hành động và sự đồng thuận toàn xã hội.

**2.** Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Chỉ thị và Kế hoạch tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; tham mưu Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Cần Thơ khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 xây dựng Quy chế, Chương trình làm việc, Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, hàng năm của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; các nghị quyết, kết luận, đề án,... trình Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả.



Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện Chương trình này, nhằm bảo đảm thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

3. Đảng ủy xã, phường và các đảng ủy trực thuộc Thành ủy theo chức năng, nhiệm vụ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, Chương trình hành động của Thành ủy và tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả trong hệ thống cấp mình. Đồng thời, chỉ đạo xây dựng các đề án, chương trình và các nghị quyết chuyên đề để thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đề ra.

4. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy theo chức năng, nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với Văn phòng Thành ủy và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Thành ủy triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Chương trình hành động của Thành ủy, bảo đảm thiết thực, hiệu quả; đồng thời, phối hợp tham mưu xây dựng, thẩm định các nghị quyết chuyên đề, các đề án, chương trình của Thành ủy, bảo đảm chất lượng, phù hợp với chủ trương phát triển chung của Thành phố.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Chương trình hành động của Thành ủy đến các tổ chức thành viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân bằng các hình thức phù hợp.

6. Giao Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy tham mưu theo dõi, nắm tình hình việc triển khai, quán triệt thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Chương trình hành động của Thành ủy tại các cấp ủy đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị; kịp thời biểu dương các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt, uốn nắn, chấn chỉnh kịp thời những nơi làm chưa tốt. Đồng thời, tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết và Chương trình hành động; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy để kịp thời chỉ đạo.

7. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy quyết định việc điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ cụ thể trong Chương trình hành động để phù hợp với tình hình thực tiễn, đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển thành phố.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị,
- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các đồng chí Trung ương phụ trách địa bàn,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ thành phố,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy,
- UBMTTQVN và tổ chức chính trị - xã hội thành phố,
- Các đảng ủy trực thuộc Thành ủy,
- Các đảng ủy xã, phường,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.



**T/M THÀNH ỦY  
BÍ THƯ**

**Lê Quang Tùng**